

Số: /QĐ-UBND

Lào Cai, ngày tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong các lĩnh vực: Xuất bản, in và phát hành; gia đình; Nghệ thuật biểu diễn; văn hóa liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 776/QĐ-BVHTTDL ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong một số lĩnh vực liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 150/TTr-SVHTTDL ngày 13 tháng 4 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 10 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung (cấp tỉnh: 08 TTHC; cấp xã: 02 TTHC) và Danh mục 02 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực: Xuất bản, in và phát hành; gia đình; Nghệ thuật biểu diễn; văn hóa liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành; thay thế và bãi bỏ Danh mục thủ tục hành chính:

1. Thay thế các thủ tục hành chính tương ứng đã được công bố tại các Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, gồm:

a) Danh mục hai (02) thủ tục hành chính số thứ tự 25, 26 phần I được công bố tại Quyết định số 739/QĐ-UBND ngày 19 tháng 03 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai (*trước sáp nhập*) về việc công bố Danh mục 35 thủ tục hành chính các lĩnh vực mới thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai;

b) Danh mục hai (02) thủ tục hành chính số thứ tự 1, 3 phần I được công bố tại Quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai (*trước sáp nhập*) về việc công bố Danh mục 05 thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực gia đình thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Lào Cai;

c) Danh mục hai (02) thủ tục hành chính số thứ tự 29, 30 được công bố tại Quyết định số 330/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai (*trước sáp nhập*) về việc công bố Danh mục 99 thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Lào Cai;

d) Danh mục hai (02) thủ tục hành chính có số thứ tự 1 phần I và số thứ 1 phần II được công bố tại Quyết định số 54/QĐ-UBND ngày 08 tháng 01 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung mức phí, lệ phí lĩnh vực văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai;

đ) Danh mục một (01) thủ tục hành chính có số thứ tự 1 được công bố tại Quyết định số 155/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai;

e) Danh mục một (01) thủ tục hành chính số thứ tự 1 đã được công bố tại Quyết định số 2100/QĐ-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai về việc công bố Danh mục nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử gồm: Thủ tục đăng ký thành lập hộ kinh doanh; Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự; Thủ tục cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke.

2. Bãi bỏ Danh mục thủ tục hành chính số thứ tự 23, 24 được công bố tại Quyết định số 739/QĐ-UBND ngày 19 tháng 03 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai (*trước sáp nhập*) về việc công bố Danh mục 35 thủ tục hành chính các lĩnh vực mới thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục kiểm soát TTHC (Bộ tư pháp);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó CT UBND tỉnh Giàng Quốc Hưng;
- Phó Chánh VP UBND tỉnh (đ/c Tú);
- Trung tâm thông tin và Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT, HCC(KSTT).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Giàng Quốc Hưng

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG; BÃI BỎ TRONG MỘT SỐ LĨNH VỰC
LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH TỈNH LÀO CAI**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 4 năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (cấp tỉnh): 08 TTHC

STT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (không phụ thuộc địa giới hành chính)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
*	Lĩnh vực Xuất bản, In và phát hành						
1	2.001740	Xác nhận đăng ký hoạt động in (cấp tỉnh)	Nộp hồ sơ qua một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến.	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (quầy giao dịch Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) tại địa chỉ: + Cơ sở 1: Số 64, đường Lý Tự Trọng, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai. + Cơ sở 2: Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp	Không	- Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in; - Nghị định số 25/2018/NĐ-CP ngày 28/02/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in; - Nghị định số 72/2022/NĐ-CP ngày 04/10/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày

STT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (không phụ thuộc địa giới hành chính)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					xã. - Cổng Dịch vụ công (dịch vụ công trực tuyến).		19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in và Nghị định số 25/2018/NĐ-CP ngày 28/2/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in; - Nghị định số 116/2026/NĐ-CP ngày 02/4/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có quy định thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
2	2.001737	Xác nhận thay đổi thông tin đăng ký hoạt động in (cấp tỉnh)	Nộp hồ sơ qua một trong các hình thức sau: - <i>Trực tiếp;</i>	<i>05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</i>	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (quầy giao dịch Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) tại địa chỉ: + Cơ sở 1: Số 64, đường Lý Tự Trọng,	Không	- Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in; - Nghị định số 25/2018/NĐ-CP ngày 28/02/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày

STT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (không phụ thuộc địa giới hành chính)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			- Qua dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến.		phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai. + Cơ sở 2: Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai. - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã. - Cổng Dịch vụ công (dịch vụ công trực tuyến).		19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in; - Nghị định số 72/2022/NĐ-CP ngày 04/10/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in và Nghị định số 25/2018/NĐ-CP ngày 28/2/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in; - Nghị định số 116/2026/NĐ-CP ngày 02/4/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có quy định thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

STT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (không phụ thuộc địa giới hành chính)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
*	Lĩnh vực Gia đình						
3	1.012080	Cấp lần đầu Giấy chứng nhận đăng ký thành lập của cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình	Nộp hồ sơ qua một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến.	06 ngày làm việc kể từ khi cơ quan tiếp nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (quầy giao dịch Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) tại địa chỉ: + Cơ sở 1: Số 64, đường Lý Tự Trọng, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai. + Cơ sở 2: Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai. - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã. - Cổng Dịch vụ công (dịch vụ công trực tuyến).	Chưa quy định	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14/11/2022; - Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình. - <i>Nghị định số 116/2026/NĐ-CP ngày 02/4/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có quy định thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</i>
4	1.012082	Cấp đổi giấy chứng nhận đăng	Nộp hồ sơ qua một trong các	06 ngày làm việc kể từ khi cơ quan	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (quầy giao	Chưa quy định	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14/11/2022;

STT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (không phụ thuộc địa giới hành chính)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		ký thành lập cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình	hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến.	tiếp nhận nhận được hồ sơ hợp lệ.	dịch Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) tại địa chỉ: + Cơ sở 1: Số 64, đường Lý Tự Trọng, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai. + Cơ sở 2: Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai. - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã. - Cổng Dịch vụ công (dịch vụ công trực tuyến).		- Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; - <i>Nghị định số 116/2026/NĐ-CP ngày 02/4/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có quy định thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</i>
*	Lĩnh vực Nghệ thuật biểu diễn						
5	1.009397	Tổ chức biểu diễn nghệ thuật trên địa bàn quản lý (không	Nộp hồ sơ qua một trong các hình thức sau: - Trực tiếp;	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (quầy giao dịch Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) tại địa chỉ:	- Phí thẩm định: Mức thu phí thẩm định chương trình nghệ thuật biểu diễn như sau:	- Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn;

STT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (không phụ thuộc địa giới hành chính)	Phí, lệ phí (nếu có)			Căn cứ pháp lý
		thuộc trường hợp trong khuôn khổ hợp tác quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)	- Qua dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến.		+ Cơ sở 1: Số 64, đường Lý Tự Trọng, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai. + Cơ sở 2: Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai. - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã. - Cổng Dịch vụ công (dịch vụ công trực tuyến).	ST T	Độ dài thời gian của một chương trình (vở diễn) biểu diễn nghệ thuật	Mức thu phí đồng/chương trình, vở diễn)	- Thông tư số 153/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp một số khoản phí, lệ phí thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch; - Nghị định số 116/2026/NĐ-CP ngày 02/4/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có quy định thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
						1	Đến dưới 50 phút	1.000.000	
						2	Từ 50 đến dưới 100 phút	1.400.000	
						3	Từ 100 đến dưới 150 phút	2.000.000	
						4	Từ 150 đến dưới 200 phút	2.340.000	
						5	Từ 200 phút trở lên	3.500.000	
						- Trường hợp miễn phí:			

STT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (không phụ thuộc địa giới hành chính)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
						+ Miễn phí thẩm định chương trình nghệ thuật biểu diễn đối với chương trình phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại cấp quốc gia. + Chương trình phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại cấp quốc gia theo quy định tại Thông tư số 288/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định chương trình nghệ thuật biểu diễn; phí thẩm định nội dung chương trình trên băng, đĩa, phần mềm và trên vật liệu khác bao gồm: các hoạt động biểu diễn nghệ thuật nhân kỷ niệm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao với các nước, kỷ	

STT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (không phụ thuộc địa giới hành chính)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
						niệm ngày quốc khánh các nước tại Việt Nam; tổ chức nhân chuyến thăm của lãnh đạo cấp cao các nước đến Việt Nam; kỷ niệm ngày sinh nhật của một số lãnh tụ các nước tại Việt Nam hoặc nhân kỷ niệm sự kiện đặc biệt của nước ngoài được tổ chức tại Việt Nam	
6	1.009398	Tổ chức cuộc thi, liên hoan trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp toàn quốc và quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật	Nộp hồ sơ qua một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến.	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (quầy giao dịch Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) tại địa chỉ: + Cơ sở 1: Số 64, đường Lý Tự Trọng, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai. + Cơ sở 2: Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai.	Chưa quy định	- Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn; - Nghị định số 116/2026/NĐ-CP ngày 02/4/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có quy định thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

STT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (không phụ thuộc địa giới hành chính)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)			- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Cổng Dịch vụ công (dịch vụ công trực tuyến).		
7	1.009403	Ra nước ngoài dự thi người đẹp, người mẫu	Nộp hồ sơ qua một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến.	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (quầy giao dịch Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) tại địa chỉ: + Cơ sở 1: Số 64, đường Lý Tự Trọng, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai. + Cơ sở 2: Đại lộ Trần Hưng Đạo,	Chưa quy định	- Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn; - Nghị định số 116/2026/NĐ-CP ngày 02/4/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có quy định thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi

STT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (không phụ thuộc địa giới hành chính)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Cổng Dịch vụ công (dịch vụ công trực tuyến).		<i>quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</i>
*	Lĩnh vực Văn hóa						
8	1.001008	Cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	Nộp hồ sơ qua một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến.	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (quầy giao dịch Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) tại địa chỉ: + Cơ sở 1: Số 64, đường Lý Tự Trọng, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai. + Cơ sở 2: Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai.	Mức thu phí thẩm định cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường là 10.000.000 đồng/Giấy phép/lần thẩm định.	- Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường. - Nghị định số 148/2024/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường.

STT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (không phụ thuộc địa giới hành chính)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Cổng Dịch vụ công (dịch vụ công trực tuyến).		- Thông tư số 110/2025/TT-BTC ngày 19 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp phí thẩm định cấp giấy phép kinh doanh karaoke, vũ trường. - Nghị định số 116/2026/NĐ-CP ngày 02/4/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có quy định thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (cấp xã): 02 TTHC

STT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (không phụ thuộc địa giới hành chính)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
A	Lĩnh vực Văn hóa							
1	1.001029	Cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cấp tỉnh	Nộp hồ sơ qua một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến.	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (quầy giao dịch Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) tại địa chỉ: + Cơ sở 1: Số 64, đường Lý Tự Trọng, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai. + Cơ sở 2: Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai.	Mức thu phí thẩm định cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke là 1.000.000 đồng/phòng, nhưng tổng mức thu không quá 6.000.000 đồng/Giấy phép/lần thẩm định.	- Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường. - Nghị định số 148/2024/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường. - Thông tư số 110/2025/TT-BTC ngày 19 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp phí thẩm định cấp giấy phép kinh doanh karaoke, vũ trường.	Thủ tục hành chính cấp tỉnh được ủy quyền thực hiện cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã theo Quyết định số 799/QĐ-UBND ngày 14/8/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai về việc ủy quyền thực hiện thủ tục cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ

STT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (không phụ thuộc địa giới hành chính)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
A	Lĩnh vực Văn hóa							
					- Công Dịch vụ công (dịch vụ công trực tuyến).		- Nghị định số 116/2026/NĐ-CP ngày 02/4/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có quy định thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Quyết định số 799/QĐ-UBND ngày 14/8/2025 của UBND tỉnh Lào Cai Về việc ủy quyền thực hiện thủ tục cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường trên địa bàn tỉnh Lào Cai	karaoke, dịch vụ vũ trường trên địa bàn tỉnh Lào Cai
2	1.014475	Nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử: Đăng ký thành lập hộ kinh doanh -	Nộp hồ sơ trực tuyến (Trả kết quả điện tử hoặc trả kết quả bản giấy)	Thời gian giải quyết nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử về cấp	- Công Dịch vụ công (dịch vụ công trực tuyến). - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	1. Người nộp hồ sơ thanh toán lệ phí của hồ sơ đăng ký thực hiện thủ tục hành chính liên thông điện tử về cấp	- Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về đăng ký thành lập doanh nghiệp. - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và	

STT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (không phụ thuộc địa giới hành chính)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
A	Lĩnh vực Văn hóa							
		cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự - cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke		Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke không quá 16 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (quầy giao dịch Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) tại địa chỉ: + Cơ sở 1: Số 64, đường Lý Tự Trọng, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai. + Cơ sở 2: Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai.	Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke tại thời điểm nộp hồ sơ theo thông báo trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và tin nhắn SMS theo các phương thức sau: a) Chuyển vào tài khoản thụ hưởng của cơ quan có thẩm quyền. b) Trực tuyến thông qua chức năng thanh toán của Cổng Dịch vụ công quốc gia và các nền tảng thanh toán hợp lệ khác.	lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. - Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 56/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2023). - Thông tư số 218/2016/TT-BTC ngày 10 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện thuộc lĩnh vực an ninh; phí sát hạch cấp chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ; lệ phí cấp giấy phép quản lý pháo; lệ phí cấp giấy phép quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.	

STT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (không phụ thuộc địa giới hành chính)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
A	Lĩnh vực Văn hóa							
						2. Lệ phí đăng ký thực hiện nhóm thủ tục hành chính không được hoàn trả cho người nộp trong trường hợp hộ kinh doanh không được cấp Giấy phép. 3. Mức thu phí, lệ phí của nhóm thủ tục hành chính, bao gồm: a) Lệ phí đăng ký thành lập hộ kinh doanh: Mức lệ phí cụ thể do Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định (căn cứ quy định tại Thông tư số 85/2019/TT-BTC).	- Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường. - Nghị định số 148/2024/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường. - Nghị định số 297/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định thực hiện liên thông điện tử nhóm thủ tục hành chính: Đăng ký thành lập hộ kinh doanh - cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự - cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke.	

STT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (không phụ thuộc địa giới hành chính)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
A	Lĩnh vực Văn hóa							
						b) Phí thẩm định điều kiện thuộc lĩnh vực an ninh: 300.000 đồng (theo Điều 4 Thông tư số 218/2016/TT-BTC ngày 10 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính). c) Phí thẩm định cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (theo Điều 4 Thông tư số 110/2025/TT-BTC ngày 19 tháng 11 năm 2025 của Bộ Tài chính): 1.000.000 đồng/phòng, nhưng tổng mức	- Thông tư số 110/2025/TT-BTC ngày 19 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp phí thẩm định cấp giấy phép kinh doanh karaoke, vũ trường. - Nghị định số 116/2026/NĐ-CP ngày 02/4/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có quy định thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	

STT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (không phụ thuộc địa giới hành chính)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
A	Lĩnh vực Văn hóa							
						thu không quá 6.000.000 đồng/Giấy phép/lần thẩm định.		

Ghi chú:

- Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được tích hợp (tổng hợp) với nội dung Quyết định số 776/QĐ-BVHTTDL ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung

III. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ (cấp tỉnh): 02 TTHC

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thủ tục hành chính	Quyết định công thủ tục hành chính của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai (trước sáp nhập)
1	Cấp giấy phép hoạt động in (cấp địa phương)	Nghị định số 116/2026/NĐ-CP ngày 02/4/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có quy định thủ tục hành chính liên	TTHC số thứ tự 23 tại Quyết định số 739/QĐ-UBND ngày 19/03/2025 về việc công bố Danh mục 35 thủ tục hành chính các lĩnh vực mới thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thủ tục hành chính	Quyết định công thủ tục hành chính của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai (trước sáp nhập)
2	Cấp lại giấy phép hoạt động in (cấp địa phương)	quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	TTHC số thứ tự 24 tại Quyết định số 739/QĐ-UBND ngày 19/03/2025 về việc công bố Danh mục 35 thủ tục hành chính các lĩnh vực mới thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai